

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
(6 tháng năm 2026)**

Kính gửi: – Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
– Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng : **CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ BƯU ĐIỆN**  
- Địa chỉ trụ sở chính : Số 61 Trần Phú - Phường Ba Đình - Hà Nội  
- Điện thoại : (024) 38455946 - (024) 37338404 Fax: (024) 38234128  
- Vốn điều lệ : 194.300.060.000 VNĐ  
- Mã chứng khoán : POT  
- Mô hình quản trị Công ty : Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc.  
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:**

Thông tin về các cuộc họp, Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

| STT | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày       | Nội dung                                  |
|-----|--------------------------|------------|-------------------------------------------|
| 1   | Số: 85 /NQ-ĐHĐCĐ TN 2026 | 11/04/2026 | Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 |

**II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (trước khi ĐHĐCĐ thường niên 2026):**

| TT | Thành viên HĐQT      | Chức vụ                          | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập |                 |
|----|----------------------|----------------------------------|--------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                      |                                  | Ngày bổ nhiệm                                          | Ngày miễn nhiệm |
| 1  | Trần Hải Vân         | Chủ tịch HĐQT                    | 06/06/2025                                             |                 |
| 2  | Hà Thanh Hải         | TV HĐQT không tham gia điều hành | 06/06/2025                                             |                 |
| 3  | Nguyễn Thị Kim Cương | TV HĐQT không tham gia điều hành | 06/06/2025                                             |                 |

|   |                  |                                        |            |  |
|---|------------------|----------------------------------------|------------|--|
| 4 | Nguyễn Tiến Hùng | TV HĐQT                                | 06/06/2025 |  |
| 5 | Nguyễn Hồng Tiến | TV HĐQT                                | 06/06/2025 |  |
| 6 | Dương Trung Lợi  | TV HĐQT không<br>tham gia điều<br>hành | 06/06/2025 |  |
| 7 | Phạm Cảnh Huy    | TV độc lập<br>HĐQT                     | 06/06/2025 |  |

**2. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (sau khi ĐHĐCĐ thường niên 2026):**

| TT | Thành viên HĐQT          | Chức vụ                                | Ngày bắt đầu/không còn là thành<br>viên HĐQT/HĐQT độc lập |                    |
|----|--------------------------|----------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--------------------|
|    |                          |                                        | Ngày bổ nhiệm                                             | Ngày miễn<br>nhiệm |
| 1  | Trần Hải Vân             | Chủ tịch HĐQT                          | 06/06/2025                                                |                    |
| 2  | Hà Thanh Hải             | TV HĐQT không<br>tham gia điều<br>hành | 06/06/2025                                                |                    |
| 3  | Nguyễn Thị Kim<br>Cương  | TV HĐQT không<br>tham gia điều<br>hành | 06/06/2025                                                |                    |
| 4  | Nguyễn Tiến Hùng         | TV HĐQT                                | 06/06/2025                                                |                    |
| 5  | Nguyễn Hồng Tiến         | TV HĐQT                                | 06/06/2025                                                |                    |
| 6  | Nguyễn Thị Thuý<br>Dương | TV HĐQT không<br>tham gia điều<br>hành | 11/04/2026                                                |                    |
|    | Dương Trung Lợi          | TV HĐQT không<br>tham gia điều<br>hành | 06/06/2025                                                | 11/04/2026         |
| 7  | Phạm Cảnh Huy            | TV độc lập<br>HĐQT                     | 06/06/2025                                                |                    |

### 3. Các cuộc họp Hội đồng quản trị (trước khi họp ĐHĐCĐ thường niên 2026):

| TT | Thành viên HĐQT      | Chức vụ | Tổng số buổi họp | Trong đó      |                   | Số buổi tham dự | Tỷ lệ tham dự | Lý do không tham dự |
|----|----------------------|---------|------------------|---------------|-------------------|-----------------|---------------|---------------------|
|    |                      |         |                  | Họp trực tiếp | Lý ý kiến văn bản |                 |               |                     |
| 1  | Trần Hải Vân         | CT.HĐQT | 2                |               | 2                 | 2               | 100%          |                     |
| 2  | Hà Thanh Hải         | TV.HĐQT | 2                |               | 2                 | 2               | 100%          |                     |
| 3  | Nguyễn Tiến Hùng     | TV.HĐQT | 2                |               | 2                 | 2               | 100%          |                     |
| 4  | Nguyễn Thị Kim Cương | TV.HĐQT | 2                |               | 2                 | 2               | 100%          |                     |
| 5  | Phạm Cảnh Huy        | TV.HĐQT | 2                |               | 2                 | 2               | 100%          |                     |
| 6  | Dương Trung Lợi      | TV.HĐQT | 2                |               | 2                 | 2               | 100%          |                     |
| 7  | Nguyễn Hồng Tiến     | TV.HĐQT | 2                |               | 2                 | 2               | 100%          |                     |

### 4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị (sau khi ĐHĐCĐ thường niên 2026):

| TT | Thành viên HĐQT       | Chức vụ | Tổng số buổi họp | Trong đó      |                   | Số buổi tham dự | Tỷ lệ tham dự | Lý do không tham dự |
|----|-----------------------|---------|------------------|---------------|-------------------|-----------------|---------------|---------------------|
|    |                       |         |                  | Họp trực tiếp | Lý ý kiến văn bản |                 |               |                     |
| 1  | Trần Hải Vân          | CT.HĐQT | 9                |               | 9                 | 9               | 100%          |                     |
| 2  | Hà Thanh Hải          | TV.HĐQT | 9                |               | 9                 | 9               | 100%          |                     |
| 3  | Nguyễn Tiến Hùng      | TV.HĐQT | 9                |               | 9                 | 9               | 100%          |                     |
| 4  | Nguyễn Thị Kim Cương  | TV.HĐQT | 9                |               | 9                 | 9               | 100%          |                     |
| 5  | Phạm Cảnh Huy         | TV.HĐQT | 9                |               | 9                 | 9               | 100%          |                     |
| 6  | Nguyễn Thị Thuỳ Dương | TV.HĐQT | 9                |               | 9                 | 9               | 100%          |                     |
| 7  | Nguyễn Hồng Tiến      | TV.HĐQT | 9                |               | 9                 | 9               | 100%          |                     |

5. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc: Giám sát, trao đổi thường xuyên, định kỳ về mọi mặt hoạt động của Công ty; Tăng cường giám sát công tác thu hồi công nợ, vòng quay của vốn, dòng tiền.

6. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

7. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (báo cáo 6 tháng năm 2026):

| TT | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày văn bản | Nội dung                                                                                                           | Tỷ lệ thông qua |
|----|--------------------------|--------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 1  | BB số: 88/BB-HĐQT        | 23/02/2026   | Lịch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026                                                             | 100%            |
| 2  | BB số: 215/BB-HĐQT       | 10/04/2026   | Thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026                                             | 100%            |
| 3  | BB số: 240/BB-HĐQT       | 29/04/2026   | Thông qua hạn mức tín dụng định kỳ tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Ba Đình năm 2026            | 100%            |
| 4  | BB số: 241/BB-HĐQT       | 29/04/2026   | Thông qua hạn mức tín dụng định kỳ tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Tây Hà Nội năm 2026        | 100%            |
| 5  | BB số: 242/BB-HĐQT       | 29/04/2026   | Thông qua hạn mức tín dụng định kỳ tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành năm 2026  | 100%            |
| 6  | BB số: 243/BB-HĐQT       | 29/04/2026   | Thông qua hạn mức tín dụng định kỳ tại Ngân hàng Bangkok Đại Chúng Trách nhiệm hữu hạn - Chi nhánh Hà Nội năm 2026 | 100%            |
| 7  | BB số: 244/BB-HĐQT       | 29/04/2026   | Thông qua hạn mức tín dụng định kỳ tại Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam - Chi nhánh Thăng Long năm 2026           | 100%            |
| 8  | BB số: 245/BB-HĐQT       | 29/04/2026   | Thông qua hạn mức tín dụng định kỳ tại Ngân hàng TMCP Á Châu - Chi nhánh Hoàng Cầu năm 2026                        | 100%            |
| 9  | BB số: 246/BB-HĐQT       | 29/04/2026   | Thông qua hạn mức tín dụng định kỳ tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng – Chi nhánh Hà Nội năm 2026             | 100%            |
| 10 | BB số: 247/BB-HĐQT       | 29/04/2026   | Thông qua hạn mức tín dụng định kỳ tại Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam – Chi nhánh Sở giao dịch năm 2026           | 100%            |
| 11 | BB số: 248/BB-HĐQT       | 28/04/2026   | Thông qua hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Điện Biên Phủ năm 2026                          | 100%            |

### III. BAN KIỂM SOÁT

#### 1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

| TT | Thành viên BKS | Chức vụ    | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS |                 |
|----|----------------|------------|------------------------------------------|-----------------|
|    |                |            | Ngày bổ nhiệm                            | Ngày miễn nhiệm |
| 1  | Trần Thị Hòa   | Trưởng BKS | 06/06/2025                               |                 |
| 2  | Nguyễn Văn Tấn | TV.BKS     | 06/06/2025                               |                 |

|   |                 |        |            |  |
|---|-----------------|--------|------------|--|
| 3 | Vương Toàn Dũng | TV.BKS | 06/06/2025 |  |
|---|-----------------|--------|------------|--|

## 2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát:

| TT | Thành viên BKS  | Tổng số buổi họp | Số buổi tham dự | Tỷ lệ tham dự | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự |
|----|-----------------|------------------|-----------------|---------------|------------------|---------------------|
| 1  | Trần Thị Hòa    | 2                | 2               | 100%          | 100%             |                     |
| 2  | Nguyễn Văn Tấn  | 2                | 2               | 100%          | 100%             |                     |
| 3  | Vương Toàn Dũng | 2                | 2               | 100%          | 100%             |                     |

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông: Giám sát thường xuyên, định kỳ về các mặt hoạt động của Công ty và tình hình cổ đông.
4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: Phối hợp, trao đổi thường xuyên, định kỳ về mọi mặt hoạt động của Công ty.
5. Hoạt động khác của BKS: Không có.

## IV. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH:

| TT | Thành viên Ban TGD                          | Ngày tháng năm sinh | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ban TGD |                 | Trình độ chuyên môn                                    |
|----|---------------------------------------------|---------------------|----------------------------------------------|-----------------|--------------------------------------------------------|
|    |                                             |                     | Ngày bổ nhiệm                                | Ngày miễn nhiệm |                                                        |
| 1  | Nguyễn Tiến Hùng<br>(Tổng giám đốc)         | 12/08/1976          | 06/06/2025                                   |                 | Thạc sỹ QTKD                                           |
| 2  | Trịnh An Huy<br>(Phó Tổng giám đốc)         | 18/12/1969          | 30/12/2025                                   |                 | Tiến sỹ kỹ thuật ngành công nghệ chất dẻo tại CHLB Đức |
| 3  | Nguyễn Thị Kim Cương<br>(Phó Tổng giám đốc) | 14/11/1978          | 10/11/2025                                   |                 | Thạc sỹ QTKD                                           |
| 4  | Nguyễn Hồng Tiến<br>(Phó Tổng giám đốc)     | 16/02/1974          | 10/11/2025                                   |                 | Thạc sỹ QTKD                                           |

## V. KẾ TOÁN TRƯỞNG:

| TT | Họ và tên | Ngày tháng năm sinh | Ngày bắt đầu/không còn là Kế toán trưởng | Trình độ chuyên môn |
|----|-----------|---------------------|------------------------------------------|---------------------|
|----|-----------|---------------------|------------------------------------------|---------------------|

|   |               |            |                      |                        |                         |
|---|---------------|------------|----------------------|------------------------|-------------------------|
|   |               |            | <b>Ngày bổ nhiệm</b> | <b>Ngày miễn nhiệm</b> |                         |
| 1 | Ma Thị Nghiệm | 07/01/1970 | 09/06/2020           |                        | Cử nhân ngành tài chính |

## VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

- Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban Tổng giám đốc điều hành, Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý khác và thư ký công ty đã tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty thời gian trước đây.

- Trong 6 tháng đầu năm 2026 các thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc điều hành, Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý khác và thư ký công ty tiếp tục tự nghiên cứu về Quản trị doanh nghiệp trong chuyển đổi số (Quản trị thông minh).

## VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty (Báo cáo 6 tháng 2026):

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân   | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----|-----------------------|------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|
| 1   | Trần Hải Vân          |                                          | Chủ tịch HĐQT                | 001070026184                       |                                      | 24/04/2015                              |                                           |       |
|     | Trần Quý Thu          |                                          | NCLQ (Bổ ruột)               |                                    |                                      | 24/04/2015                              |                                           |       |
|     | Trần Tuấn Phong       |                                          | NCLQ (Em ruột)               |                                    |                                      | 24/04/2015                              |                                           |       |
| 2   | Hà Thanh Hải          |                                          | Thành viên HĐQT              | 038076000161                       |                                      | 06/06/2025                              |                                           |       |
| 3   | Nguyễn Thị Kim Cương  |                                          | Thành viên HĐQT - Phó TGD    | 001178000323                       |                                      | 06/06/2025                              |                                           |       |
|     | Nguyễn Văn Thái       |                                          | NCLQ (Bổ ruột)               |                                    |                                      |                                         |                                           |       |
| 4   | Nguyễn Tiến Hùng      |                                          | Thành viên HĐQT – TGD        | 001076015916                       |                                      | 24/04/2015                              |                                           |       |
| 5   | Phạm Cảnh Huy         |                                          | Thành viên HĐQT              | 001071029366                       |                                      | 06/03/2021                              |                                           |       |
| 6   | Nguyễn Thị Thuý Dương |                                          | Thành viên HĐQT              | 079179007318                       |                                      | 11/04/2026                              |                                           |       |
| 7   | Nguyễn Hồng Tiến      |                                          | Thành viên HĐQT - Phó TGD    | 030074000191                       |                                      | 22/03/2024                              |                                           |       |
|     | Nguyễn Hùng Tín       |                                          | Bổ ruột                      | 024035000023                       |                                      | 22/03/2024                              |                                           |       |
|     | Hoàng Thị Bích Thuý   |                                          | Vợ                           | 030173003084                       |                                      | 22/03/2024                              |                                           |       |
|     | Nguyễn Hồng Giang     |                                          | Anh trai ruột                | 030064002909                       |                                      | 22/03/2024                              |                                           |       |
|     | Nguyễn Hồng Sơn       |                                          | Anh trai ruột                | 030067001031                       |                                      | 22/03/2024                              |                                           |       |
|     | Nguyễn Ngọc Minh      |                                          | Anh trai ruột                | 030071007994                       |                                      | 22/03/2024                              |                                           |       |
| 8   | Trịnh An Huy          |                                          | Phó TGD                      |                                    |                                      | 01/01/2026                              |                                           |       |
| 9   | Ma Thị Nghiệm         |                                          | Kế toán trưởng               |                                    |                                      | 09/06/2020                              |                                           |       |

|    |                                               |  |                        |              |  |            |  |  |
|----|-----------------------------------------------|--|------------------------|--------------|--|------------|--|--|
|    | Nguyễn Minh Đức                               |  | NCLQ (Chồng)           |              |  | 24/04/2015 |  |  |
| 10 | Trần Thị Hòa                                  |  | Trưởng BKS             |              |  | 01/06/2020 |  |  |
| 11 | Nguyễn Văn Tấn                                |  | Thành viên BKS         | 034083000043 |  | 06/06/2025 |  |  |
| 12 | Vương Toàn Dũng                               |  | Thành viên BKS         | 001071002364 |  | 22/03/2024 |  |  |
|    | Võ Hồng Nga                                   |  | Vợ                     | 001175002425 |  | 22/03/2024 |  |  |
|    | Vương Toàn Cường                              |  | Anh trai ruột          | 001064002212 |  | 22/03/2024 |  |  |
| 13 | Công ty TNHH Giải pháp Công nghệ Nguồn POSTEF |  | Công ty con (100% vốn) |              |  | 04/04/2008 |  |  |
| 14 | Công ty TNHH Một Thành Viên POSTEF Ba Đình    |  | Công ty con (100% vốn) |              |  | 30/9/2015  |  |  |
| 15 | Công ty TNHH Một Thành Viên POSTEF Đà Nẵng    |  | Công ty con (100% vốn) |              |  | 12/10/2021 |  |  |

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành và Người quản lý khác: Không có

## **VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (Báo cáo 6 tháng năm 2026):**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

| Stt | Họ tên               | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|----------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1   | Trần Hải Vân         |                                          | Chủ tịch HĐQT -              | 001070026184                        |                 | 203.323                    | 1,046 %                       |         |
|     | Trần Quý Thu         |                                          | NCLQ (Cha)                   |                                     |                 | 23.807                     | 0,123%                        |         |
|     | Trần Tuấn Phong      |                                          | NCLQ (Em ruột)               |                                     |                 | 14.700                     | 0,075%                        |         |
| 2   | Hà Thanh Hải         |                                          | Thành viên HĐQT              | 038076000161                        |                 | 0                          | 0%                            |         |
| 3   | Nguyễn Thị Kim Cương |                                          | Thành viên HĐQT - Phó TGĐ    | 001178000323                        |                 | 737                        | 0,004%                        |         |
|     | Nguyễn Văn Thái      |                                          | NCLQ (Bố ruột)               |                                     |                 | 16.200                     | 0,083%                        |         |
| 4   | Nguyễn Tiến Hùng     |                                          | Thành viên HĐQT - TGĐ        | 001076015916                        |                 | 23.391                     | 0,12%                         |         |
| 5   | Phạm Cảnh Huy        |                                          | Thành viên độc lập HĐQT      | 001071029366                        |                 | 0                          | 0%                            |         |

|    |                       |  |                           |              |  |           |        |  |
|----|-----------------------|--|---------------------------|--------------|--|-----------|--------|--|
| 6  | Nguyễn Thị Thuỳ Dương |  | Thành viên HĐQT           | 079179007318 |  | 3.078.562 | 15,84% |  |
| 7  | Nguyễn Hồng Tiến      |  | Thành viên HĐQT - Phó TGĐ | 030074000191 |  | 32        | 0,00%  |  |
|    | Nguyễn Hùng Tín       |  | Bố ruột                   | 024035000023 |  | 0         | 0%     |  |
|    | Hoàng Thị Bích Thuỷ   |  | Vợ                        | 030173003084 |  | 0         | 0%     |  |
|    | Nguyễn Hồng Giang     |  | Anh trai ruột             | 030064002909 |  | 0         | 0%     |  |
|    | Nguyễn Hồng Sơn       |  | Anh trai ruột             | 030067001031 |  | 0         | 0%     |  |
|    | Nguyễn Ngọc Minh      |  | Anh trai ruột             | 030071007994 |  | 0         | 0%     |  |
| 8  | Trịnh An Huy          |  | Phó TGĐ                   | 030069005393 |  | 0         | 0%     |  |
| 9  | Ma Thị Nghiệm         |  | Kế toán trưởng            |              |  | 0         | 0%     |  |
|    | Nguyễn Minh Đức       |  | NCLQ (Chồng)              |              |  | 0         | 0%     |  |
| 10 | Trần Thị Hòa          |  | Trưởng BKS                |              |  | 28.872    | 0,148% |  |
| 11 | Nguyễn Văn Tấn        |  | Thành viên BKS            | 034083000043 |  | 0         | 0%     |  |
| 12 | Vương Toàn Dũng       |  | Thành viên BKS            | 001071002364 |  | 4.140     | 0,021% |  |
|    | Võ Hồng Nga           |  | Vợ                        | 001175002425 |  | 0         | 0%     |  |
|    | Vương Toàn Cường      |  | Anh trai ruột             | 001064002212 |  | 0         | 0%     |  |

2. Giao dịch của Người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: Không có

#### IX. CÁC VẤN ĐỀ KHÁC: Không có

**Nơi nhân:**

- SGDCKHN (HNX);
- UBCKNN (SSC);
- CIMS, Website công ty;
- Lưu VT, VPCT.

**CHỦ TỊCH**  
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Trần Hải Vân**

C.T.C.P.  
NỘI